

Kinh nghiệm phòng, chống tham nhũng ở Singapore và gợi mở cho Việt Nam

ThS. VŨ THỊ HUƠNG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: vuhuong231092@gmail.com

Nhận ngày 11 tháng 3 năm 2025; chấp nhận đăng tháng 5 năm 2025.

Tóm tắt: Hiện nay, Singapore dẫn đầu các quốc gia Đông Nam Á về phát triển kinh tế - xã hội. Chỉ trong một thế hệ, quốc gia này đã đạt được những thành tựu to lớn, chuyển mình từ một nước thuộc □thế giới thứ ba□ thành một quốc gia phát triển thuộc □thế giới thứ nhất□. Bài viết tập trung phân tích lịch sử quá trình phòng, chống tham nhũng của quốc gia này với những yếu tố đặc thù trong quá trình phát triển xã hội và mô hình chống tham nhũng hiệu quả. Trọng tâm là cơ chế tự tổ chức ba bên của xã hội, cùng với các nguyên tắc và tính nhất quán chặt chẽ trong các biện pháp phòng, chống tham nhũng. Từ đó, tác giả rút ra một số gợi mở kinh nghiệm cho Việt Nam trong công tác phòng, chống tham nhũng hiện nay.

Từ khoá: tham nhũng; chống tham nhũng; nguyên tắc; luật pháp; sự phản đối; hình phạt; Singapore.

Abstract: Today, Singapore leads Southeast Asia in terms of socio-economic development. Within just one generation, the country has achieved remarkable progress, transforming from a □Third World□ nation into a developed □First World□ country. This article analyzes the history of Singapore's anti-corruption efforts, focusing on the unique social development factors and the country's effective anti-corruption model. At the core of this model is a tripartite self-regulatory mechanism within society, alongside strict principles and consistent anti-corruption measures. From this analysis, the author draws several lessons that Vietnam can apply to improve its current anti-corruption efforts.

Keywords: corruption; anti-corruption; principles; legislation; deterrence; punishment; Singapore.

1. Đôi nét về quốc gia Singapore

Tham nhũng là một hiện tượng xã hội phức tạp trong thế giới hiện đại, gắn liền với mức độ phát triển và tự tổ chức của xã hội. Nó phản ánh nền tảng đạo đức, sự tuân thủ quy tắc và pháp luật, quyền và tự do của công dân, cũng như mức độ phát triển kinh tế, xã hội. Đồng thời, tham nhũng ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận và chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa, giải trí và sự thịnh vượng chung của người dân. Tất cả những yếu tố này phụ thuộc vào sự ổn định của hệ thống chính trị, xã hội và vị thế của quốc gia trên trường quốc tế.

Singapore là một quốc gia - thành phố nằm trên

quần đảo ở Đông Nam Á, giáp Malaysia (bang Johor) và Indonesia (tỉnh Quần đảo Riau). Hiện nay, Singapore bao gồm 63 hòn đảo, với tổng diện tích 728,3 km² (tính đến năm 2020).

Thế chế chính trị của Singapore là cộng hòa nghị viện, trong đó tổng thống chủ yếu giữ vai trò đại diện và trong một số trường hợp có quyền phủ quyết đối với quyết định của nội các do thủ tướng đứng đầu, chịu trách nhiệm về quyền hành pháp. Khi giành được độc lập vào năm 1965, Singapore vẫn là một □quốc gia nhỏ bé và nghèo nàn□ phải nhập khẩu cả cát xây dựng và thậm chí cả nước ngọt. Ngày nay, Đảng Hành động Nhân dân giữ vai

trò thống trị về chính trị, nhưng các đảng đối lập, như Đảng Công nhân, vẫn hoạt động công khai và có đại diện trong quốc hội.

Trong nhiều năm qua, chính phủ Singapore đã xây dựng một hệ thống kinh tế thị trường minh bạch và được đánh giá cao nhờ danh tiếng trung thực, không tham nhũng. Quốc gia này là thành viên của nhiều tổ chức quốc tế như Liên Hợp Quốc (LHQ), Khối Thịnh vượng chung - liên minh tự nguyện giữa Vương quốc Anh và phần lớn các cựu thuộc địa, ASEAN (Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á) và APEC (Hợp tác Kinh tế Châu Á - Thái Bình Dương). Được xem là một trong những thành phố an toàn nhất thế giới, Singapore từng xếp thứ 21 trong danh sách 25 thành phố an toàn hàng đầu cách đây 5 năm với những chỉ số như sau: Chỉ số an toàn của thành phố: 78,53; Chỉ số an toàn của quốc gia: 78,53 (xếp thứ 9); Mức độ khoan dung chủng tộc: Cao; Chi phí sinh hoạt: 2.625 USD/7.216 USD.

Chuyên gia đến Singapore vì cơ hội phát triển sự nghiệp, còn các nhà đầu tư bị thu hút bởi mức thuế thấp. Singapore được mệnh danh là thành phố của những khoản phạt vì sự an toàn được đảm bảo nhờ hệ thống pháp luật nghiêm ngặt. Tại đây, chúng ta có thể bị phạt nếu ăn uống trên tàu điện ngầm, hút thuốc không đúng nơi quy định, thậm chí vứt rác bừa bãi có thể dẫn đến hình phạt lao động công ích. Nhập cảnh trái phép có thể bị trừng phạt bằng biện pháp rất nặng, còn tàng trữ ma túy có thể bị kết án tử hình. Tuyệt đối không nên hỏi lộ cảnh sát, vì sẽ bị bắt ngay lập tức. Theo Wikipedia (năm 2021), Singapore là thành phố an toàn thứ hai trên thế giới, chỉ sau Tokyo.

Quốc gia xuất hiện trên bản đồ chính trị thế giới vào giữa thế kỷ trước thì nay đã vươn lên trở thành một trong những trung tâm công nghệ hàng đầu của châu Á và thế giới, đồng thời đạt được những thành tựu ấn tượng trong cuộc chiến chống tham nhũng. Minh chứng rõ nét cho điều này là Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng (CPI). Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng (Corruption Perceptions Index) phản ánh mức độ tham nhũng tại các quốc gia trên thế giới. Đây là kết quả nghiên cứu do tổ chức phi chính phủ quốc tế Transparency International thực

hiện theo phương pháp đánh giá khoa học. Các nghiên cứu này được tiến hành định kỳ hằng năm từ năm 1996, với sự tham gia của các chuyên gia từ nhiều quốc gia. Ví dụ, vào năm 2020, nghiên cứu này có sự tham gia của 179 quốc gia. Chỉ số này phản ánh mức độ tham nhũng của các quốc gia và xếp hạng chúng theo thang điểm từ 0 (mức độ tham nhũng cao nhất) đến 100 (mức độ tham nhũng thấp nhất). Đánh giá được thực hiện dựa trên các cuộc khảo sát về cảm nhận mức độ tham nhũng trong khu vực công. Theo Chỉ số Cảm nhận Tham nhũng (CPI), Singapore nằm trong top 6 quốc gia đứng đầu với số điểm cao - xếp hạng 3 (85 điểm), ngang hàng với các nước phát triển như Phần Lan - hạng 3 (85 điểm), Thụy Sĩ - hạng 3 (85 điểm), và Thụy Điển - hạng 3 (85 điểm). Tuy nhiên, Singapore vẫn kém một chút so với New Zealand và Đan Mạch, hai quốc gia dẫn đầu với xếp hạng 1 (88 điểm). Để so sánh, Malaysia - quốc gia láng giềng của Singapore - có thứ hạng 57 (51 điểm). Nếu xét đến các cường quốc công nghệ như nước Đức có xếp hạng 9 (80 điểm), Canada và Anh cùng đứng thứ 11 (77 điểm). Trong số các quốc gia có tham vọng trở thành bá chủ khu vực hoặc thế giới, Nhật Bản xếp thứ 19 (74 điểm), Mỹ đứng thứ 25 (67 điểm), trong khi Trung Quốc tụt xa với thứ hạng 78 (42 điểm). Các quốc gia có mức điểm thấp nhất là Syria - 178 (14 điểm), Nam Sudan và Somalia - 179 (12 điểm).

Đáng chú ý, mô hình quản trị công của Singapore và các biện pháp chống tham nhũng không chỉ mang tính hệ thống mà còn được xây dựng trên nền tảng thể chế vững chắc. Những yếu tố này gắn liền với đặc trưng xã hội của đất nước, bao gồm sự đa sắc tộc, chính sách văn hóa, ngôn ngữ và tôn giáo, chất lượng giáo dục, cùng với hiệu quả của bộ máy hành chính công.

Phần lớn dân số Singapore là người Hoa (khoảng 76,8%) và người Mã Lai với nhiều nguồn gốc khác nhau (13,9%), bên cạnh cộng đồng người Ấn Độ (7,9%), chủ yếu là người Tamil, cùng một số ít người Malayalam, Punjab và Bengal. Ngoài ra, Singapore còn có các nhóm dân cư nhỏ như người Ả Rập, Do Thái, người lai Âu-Á, Armenia,

Nhật Bản và Anh.

Theo ước tính của Liên Hợp Quốc năm 2019, Singapore có khoảng 2,2 triệu người nhập cư, chiếm 37,1% tổng dân số. Những nỗ lực không ngừng từ chính phủ và xã hội đã giúp đất nước đạt được sự tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ và ổn định. Chính sách dân tộc hài hòa, cùng với việc gìn giữ di sản văn hóa, lịch sử và ngôn ngữ, đã thúc đẩy sự giao thoa giữa các nền văn hóa, góp phần định hình bản sắc độc đáo của Singapore trong thời gian ngắn.

Do yếu tố lịch sử, tiếng Mã Lai được công nhận là ngôn ngữ quốc gia và được sử dụng trong quốc ca. Tuy nhiên, Singapore có bốn ngôn ngữ chính thức: tiếng Anh, tiếng Phổ Thông (Putonghua), tiếng Mã Lai và tiếng Tamil.

Kể từ khi giành được độc lập, chính quyền Singapore chủ yếu sử dụng tiếng Anh trong quản lý và hành chính. Nhiều tờ báo và ấn phẩm chỉ xuất bản bằng tiếng Anh và tiếng Trung, song chính phủ cũng triển khai các chiến dịch quy mô lớn như "Nói tiếng Phổ Thông" nhằm thống nhất các phương ngữ của tiếng Hoa⁽¹⁾.

Ngay từ những năm đầu độc lập, Singapore đã thực hiện một kế hoạch phát triển quốc gia, trong đó việc đưa chương trình học tiếng Anh vào hệ thống giáo dục đóng vai trò quan trọng. Mục tiêu của kế hoạch này là gắn kết một đất nước đa sắc tộc và hội nhập với thế giới. Singapore hiện có một hệ thống giáo dục công lập được đánh giá là một trong những hệ thống tốt nhất thế giới. Ngày nay, cả hệ thống giáo dục và các cơ quan chính phủ đều sử dụng tiếng Anh là ngôn ngữ phổ thông.

Singapore là một quốc gia đa tôn giáo. Các tôn giáo chính bao gồm Phật giáo (33,2% dân số), Cơ Đốc giáo (18,2%), Hồi giáo (14,0%), Đạo giáo và các tín ngưỡng Trung Hoa khác (11,0%), cùng với Ấn Độ giáo (5,0%). Trong 20 năm qua, tỷ lệ người theo Cơ Đốc giáo và những người không theo tôn giáo nào đã gia tăng đáng kể, với 18,9% dân số hiện không có tôn giáo. Trong khi đó, tỷ lệ tín đồ của các tôn giáo khác có xu hướng giảm dần. Hôn nhân khác tôn giáo cũng khá phổ biến tại Singapore. Sau những xung đột sắc tộc nghiêm trọng vào những

năm 1960, chính phủ Singapore đặt trọng tâm vào việc thúc đẩy quan hệ dân tộc, đề cao "nguyên tắc hài hòa" và tích hợp chính sách này vào hệ thống giáo dục, quân đội, cũng như các lĩnh vực xã hội, nhà ở và nhiều khía cạnh khác. Thành công của chính sách này được bảo đảm nhờ bộ máy hành chính chuyên nghiệp và hiệu quả.

Cách tiếp cận tương tự cũng được áp dụng trong cuộc chiến chống tham nhũng. Chính phủ và xã hội Singapore xem tham nhũng là mối đe dọa nghiêm trọng đối với an ninh quốc gia. Các biện pháp chống tham nhũng tập trung vào hai cấp độ chính: tham nhũng bên ngoài và tham nhũng nội bộ, cùng với hai lĩnh vực trọng yếu là tham nhũng chính trị và tham nhũng kinh tế. Việc phân định rõ ràng các cấp độ và lĩnh vực này giúp tối ưu hóa hiệu quả của các biện pháp phòng, chống tham nhũng.

2. Mô hình phòng chống tham nhũng hiệu quả ở Singapore hiện nay

Người đặt nền móng cho quốc gia Singapore hiện đại - một quốc gia độc lập và tiên phong về công nghệ, đồng thời cũng là Thủ tướng đầu tiên của nước cộng hòa vào những năm 1959 - 1990 và được tôn vinh là "Vị Cha già của dân tộc" Lý Quang Diệu (1923 - 2015), từng nhấn mạnh vào tháng 11 năm 1999 rằng yếu tố cốt lõi làm nên "kỳ tích của Singapore" chính là một "chính phủ liêm chính và hiệu quả". Theo ông, bộ máy lãnh đạo đất nước phải được xây dựng từ những con người "có danh tiếng không tì vết", trung thành với đảng cầm quyền và được coi là "tài sản quý giá nhất" của quốc gia. Tuy nhiên, con đường đi đến một "chính phủ với danh tiếng không tì vết" không hề dễ dàng. Thành công này là kết quả của quá trình sự tự tổ chức xã hội ba bên⁽²⁾. Ngay sau khi lên nắm quyền vào năm 1959, đảng cầm quyền đã khởi xướng một chương trình quốc gia nhằm huy động toàn xã hội chống tham nhũng và các hành vi vi phạm pháp luật, dựa trên những nguyên tắc nghiêm ngặt. Lý Quang Diệu nhiều lần nhấn mạnh rằng khi quyền lực bị lợi dụng như "một công cụ để làm giàu cá nhân", thì đó không phải là dấu hiệu của "niềm tin từ nhân dân", mà là minh chứng rõ ràng cho một "vấn đề đạo đức nghiêm trọng".

Bất kỳ chính phủ, đảng phái, tổ chức hay doanh nghiệp nào muốn tồn tại lâu dài đều phải tuân thủ các nguyên tắc minh bạch và liêm chính - nếu không, họ sẽ không thể tồn tại. Một trong những biện pháp chống tham nhũng đầu tiên được áp dụng và mang lại hiệu quả rõ rệt là hạn chế tối đa quyền tự quyết không có giám sát của quan chức, nhằm ngăn chặn các hành vi lạm quyền.

Nguyên tắc thứ hai, được Lý Quang Diệu nhấn mạnh vào tháng 10 năm 1999, là duy trì lập trường cứng rắn trong cuộc chiến chống tham nhũng. Điều này không chỉ giúp Singapore giữ vững lòng tự tôn dân tộc mà còn tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư và mở rộng hợp tác quốc tế. Để xây dựng quan hệ đối tác bền vững với các quốc gia và quỹ đầu tư, Singapore buộc phải triệt tiêu hoàn toàn nguy cơ tham nhũng và lạm dụng quyền lực.

Nguyên tắc thứ ba là sự phối hợp chặt chẽ giữa các bên và đảm bảo tính công bằng của pháp luật. Tại Singapore, cuộc chiến chống tham nhũng luôn được triển khai một cách có hệ thống và vẫn tiếp tục cho đến nay, với sự tham gia trực tiếp của các nhà lãnh đạo chính trị, quan chức cấp cao và toàn thể nhân dân.

Để thực hiện mục tiêu này, năm 1952, Singapore thành lập Cục Điều tra Tham nhũng (CPIB) - một cơ quan thường trực với quyền hạn rộng rãi, đảm bảo tính độc lập về cả chính trị lẫn chức năng. Hoạt động của CPIB được củng cố bởi Đạo luật Phòng chống Tham nhũng, giúp đơn giản hóa quy trình pháp lý và loại bỏ những rào cản quan trọng. Đạo luật này không chỉ định nghĩa rõ ràng các khái niệm và loại hình tham nhũng mà còn quy định cụ thể quyền hạn, biện pháp thực thi và hình thức xử phạt, tạo nền tảng pháp lý vững chắc cho công tác phòng chống tham nhũng.

Nguyên tắc thứ tư nhấn mạnh sự phối hợp chặt chẽ trong các biện pháp chống tham nhũng, đồng thời tăng nặng hình phạt tù đối với hành vi nhận hối lộ. Các cơ quan có thẩm quyền được trao quyền hạn rộng rãi hơn, bao gồm: theo dõi, kiểm soát và phong tỏa tài khoản cũng như tài sản của các đối tượng tình nghi; khám xét nơi ở, nơi làm việc và bắt giữ những cá nhân có dấu hiệu tham nhũng

cùng các thành viên trong đường dây.

Bên cạnh đó, nhiều vấn đề phức tạp trong công tác quản lý cũng được giải quyết, chẳng hạn như: xử lý khiếu nại về tham nhũng trong khu vực công và tư nhân; rà soát, điều chỉnh danh mục và nội dung các dịch vụ công; giám sát hoạt động nhằm hạn chế tối đa các trở ngại và tổn thất tiềm ẩn trong các lĩnh vực nhà nước, kinh tế, chính trị, xã hội và doanh nghiệp. Ngoài ra, Singapore cũng chú trọng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực bằng cách xây dựng các chương trình đào tạo chuyên sâu, phù hợp với đặc thù của từng lĩnh vực như nghiệp vụ điều tra, quản lý hành chính, xử lý thông tin và điều hành tổ chức.

Mọi chính sách và biện pháp được triển khai đều nhằm bảo vệ bản sắc dân tộc, duy trì sự toàn vẹn lãnh thổ và đảm bảo chủ quyền quốc gia. Đồng thời, Singapore không ngừng nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân và thúc đẩy phát triển chính phủ điện tử, giúp tối ưu hóa việc cung cấp các dịch vụ công.

Dựa trên những nền tảng đó, Singapore đã xây dựng một hệ thống hành chính công vững chắc, trong đó nhấn mạnh các nguyên tắc phòng chống tham nhũng và ngăn chặn hành vi vi phạm pháp luật. Dưới đây là những nội dung cốt lõi của mô hình quản trị công và chống tham nhũng của quốc gia này: 1) xác định chiến lược phát triển và các mục tiêu dài hạn; 2) thảo luận rộng rãi với các quan chức và người dân để thống nhất mục tiêu; 3) phân tích hệ thống quản lý và giải quyết các vấn đề phức tạp một cách hiệu quả; 4) liên tục tìm kiếm giải pháp tối ưu nhằm nâng cao hiệu suất hoạt động; 5) đề xuất những ý tưởng mới để đánh giá hiệu quả công việc, chi phí và lợi nhuận; 6) thúc đẩy đổi mới sáng tạo và cải thiện năng suất lao động một cách có hệ thống; 7) phát triển chính phủ điện tử và đẩy mạnh quá trình tự động hóa ở mức cao; 8) chú trọng nâng cao chất lượng cuộc sống và dịch vụ công cho người dân; 9) bổ nhiệm đại diện nhà nước vào hội đồng quản trị của các doanh nghiệp nhà nước nhằm đảm bảo quản lý hiệu quả; 10) hỗ trợ khu vực tư nhân, mở rộng hợp tác và ứng dụng kinh nghiệm thực tiễn; 11) đảm bảo tính minh bạch

và trách nhiệm giải trình trong quản lý nhà nước; 12) đào tạo thể hệ chuyên gia kế cận trong mọi lĩnh vực để đáp ứng nhu cầu phát triển; 13) tuyển chọn và bổ nhiệm những nhân tài trẻ, có tiềm năng vào các vị trí lãnh đạo; 14) khuyến khích sáng tạo và phát triển trí tuệ đa dạng nhằm nâng cao năng lực quốc gia⁽³⁾.

Một giai đoạn mới trong cuộc chiến chống lại chuỗi sai phạm [quyền lực - tham nhũng - tiền bạc] đã khởi động từ giữa năm 1973. Bộ Tài chính Singapore đã xây dựng [Chương trình Đặc biệt về Phòng chống Tham nhũng], dựa trên nguyên tắc cốt lõi: [logic - quản lý - biện pháp chống tham nhũng]. Chương trình này nhấn mạnh rằng để [xóa bỏ tham nhũng], cần tập trung [giảm thiểu tối đa] hoặc [loại bỏ hoàn toàn] những điều kiện có thể tạo động cơ hoặc dẫn đến các tình huống khiến một nhóm quan chức có quyền lực lợi dụng chức vụ để trục lợi, qua đó thúc đẩy hành vi tham nhũng. Để hiện thực hóa mục tiêu này, Singapore đã triển khai hàng loạt biện pháp cụ thể:

1) Áp dụng biện pháp xử lý đối với cả hai phía - người đưa hối lộ và người nhận hối lộ.

2) Xây dựng và thực thi nguyên tắc trách nhiệm rõ ràng, nghiêm minh. Mọi hành vi tham nhũng đều phải bị [phát hiện và trừng phạt] theo quy định hành chính hoặc hình sự.

3) Đặt ranh giới rõ ràng giữa nhiệm vụ công và lợi ích cá nhân, đồng thời giám sát chặt chẽ để đảm bảo không có sự lạm dụng. Đây cũng chính là điều mà ông Lý Quang Diệu nhấn mạnh khi nói về [đạo nghĩa của Nho giáo] [giúp đỡ gia đình, người thân và bạn bè tìm kiếm công lý, chứ không phải [lạm dụng tiền của nhà nước]

4) Tăng cường các biện pháp phòng ngừa để củng cố nguyên tắc thượng tôn pháp luật, thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa Cục Điều tra Tham nhũng (CPIB) và hệ thống tư pháp. Người dân cần có niềm tin rằng chính quyền hoạt động hiệu quả và minh bạch theo đúng pháp luật.

5) Xác định và áp dụng các phương pháp làm việc minh bạch, chính xác nhằm loại bỏ tối đa cơ hội tham nhũng. Khi công chúng nhận thức rõ rằng hối lộ không thể tác động đến quyết định của chính

phủ, tham nhũng sẽ dần bị đẩy lùi.

Chính phủ Singapore đã kiểm soát hiệu quả những bất cập trong chính sách tiền tệ bằng một loạt biện pháp và quy định nghiêm ngặt. Trong đó, các quy định quan trọng bao gồm: Áp đặt giới hạn chặt chẽ đối với nguồn tài trợ và chi tiêu cho các chiến dịch tranh cử; giám sát kỹ lưỡng các khoản quyên góp cho đảng phái chính trị cũng như thu nhập của các quan chức cấp cao (bộ trưởng, nghị sĩ). Chính phủ khẳng định rõ nguyên tắc cốt lõi: Không một thể lực nào có thể [mua chuộc] ảnh hưởng, và tiền bạc không thể được sử dụng để [thay đổi chính sách nhà nước]

Nhìn chung, hệ thống pháp luật Singapore được đánh giá là đặc biệt nghiêm khắc. Quốc gia này áp dụng án tử hình đối với các tội danh như giết người tàn bạo hoặc buôn bán ma túy. Ngoài ra, chính phủ cũng áp dụng chế tài mạnh mẽ đối với các hành vi kích động thù hận sắc tộc, kể cả trên không gian mạng. Một số tội danh khác có thể bị trừng phạt bằng hình thức [đánh bằng roi]

[Thiên đường không tham nhũng] ở Singapore không phải là kết quả ngẫu nhiên, mà là thành quả của những nỗ lực có chủ đích, phản ánh đặc trưng phát triển xã hội của quốc gia này. Singapore đã xây dựng mô hình đó trong không gian văn hóa - xã hội riêng, đồng thời tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm từ các quốc gia khác. Đây là minh chứng cho một mô hình quản trị độc đáo và một chiến lược chống tham nhũng toàn diện, kiên định. Thành tựu này là hệ quả tất yếu của một chính sách nhà nước nhất quán và hiệu quả, gắn liền với việc thực thi dân chủ, sự chỉ đạo sát sao của chính phủ, cùng hoạt động mạnh mẽ của các cơ quan chuyên trách và bộ máy hành chính công. Quan trọng hơn, đó còn là [sản phẩm] của sự đồng thuận quốc gia được duy trì bền vững qua nhiều năm, với sự phối hợp chặt chẽ giữa ba trụ cột: Xã hội dân sự, chính quyền và hệ thống công vụ. Tất cả đều vận hành trên nền tảng minh bạch, pháp quyền, kỷ cương và các biện pháp chống tham nhũng nghiêm ngặt.

3. Gợi mở kinh nghiệm cho Việt Nam

Nhìn lại chặng đường 10 năm qua, công tác

phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở nước ta đã được cả hệ thống chính trị vào cuộc mạnh mẽ với nhận thức ngày càng sâu sắc và quyết tâm ngày càng cao. Điều này thể hiện rõ qua số lượng vụ án được xử lý ngày càng nhiều, bao trùm hầu hết các lĩnh vực và địa phương trên cả nước. Đặc biệt, ngày 11/10/2023, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 168/NQ-CP về Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030, nhấn mạnh việc tiếp tục đẩy mạnh cuộc chiến chống tham nhũng, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm của toàn bộ hệ thống chính trị và toàn xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong những năm qua, nhờ sự lãnh đạo chặt chẽ của Đảng, công tác phòng, chống tham nhũng ở nước ta đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Tuy nhiên, vẫn còn không ít tồn tại, hạn chế cần khắc phục. Từ việc phân tích mô hình phòng chống tham nhũng hiệu quả của Singapore, có thể rút ra một số gợi mở kinh nghiệm cho Việt Nam như sau:

1) Xây dựng hệ thống luật pháp chặt chẽ, quy định rõ ràng về hành vi tham nhũng và mức xử phạt nghiêm khắc. Nguyên tắc □không có vùng cấm□ được thực thi triệt để, bất kể người vi phạm là quan chức cấp cao hay doanh nhân có thể lực.

2) Chính phủ cần tiếp tục áp dụng chính sách cải cách tiền lương cho công chức nhằm giảm động cơ tham nhũng. Các quan chức chính phủ được trả lương tương xứng với vị trí, trách nhiệm và hiệu suất làm việc. Điều này giúp thu hút nhân tài và hạn chế tình trạng lợi dụng chức quyền để trục lợi.

3) Sử dụng công nghệ để nâng cao tính minh bạch trong giáo dục và quản lý. Singapore ứng dụng mạnh mẽ công nghệ trong việc xây dựng nền hành chính công hiện đại, hướng tới xây dựng chính phủ điện tử nhằm giảm thiểu gian lận và tham nhũng. Việt Nam có thể đẩy mạnh việc số hóa giáo dục, ứng dụng công nghệ để đảm bảo tính minh bạch trong quản lý từ đó góp phần xây dựng một môi trường trong sạch.

4) Đề cao vai trò của gia đình và xã hội trong giáo dục liêm chính. Bên cạnh giáo dục trong trường học và nơi làm việc, Chính phủ cần có chính sách khuyến khích các gia đình giáo dục con cái về

đạo đức, tính trung thực và trách nhiệm xã hội. Chính phủ có thể phát động các phong trào tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cộng đồng để biến liêm chính trở thành một chuẩn mực đạo đức phổ biến trong xã hội.

5) Xây dựng văn hóa □không khoan nhượng□ với tham nhũng. Xây dựng thái độ không khoan nhượng với tham nhũng trong toàn xã hội để tạo ra một nền văn hóa mà tham nhũng bị coi là không thể chấp nhận được. Người dân tin tưởng vào sự minh bạch của chính phủ và sẵn sàng tố giác tham nhũng mà không sợ bị trả thù.

Kinh nghiệm phòng, chống tham nhũng của Singapore cho thấy rằng một quốc gia hoàn toàn có thể kiểm soát và giảm thiểu tham nhũng nếu có quyết tâm chính trị mạnh mẽ, hệ thống pháp luật nghiêm minh, tổ chức bộ máy chuyên trách hiệu quả và một nền công vụ minh bạch, chuyên nghiệp. Thành công của Singapore không đến từ những biện pháp đơn lẻ, mà là kết quả của sự phối hợp đồng bộ giữa pháp luật, thể chế và văn hóa liêm chính trong toàn xã hội. Đối với Việt Nam, trong bối cảnh công cuộc phòng, chống tham nhũng đang được đẩy mạnh, những bài học từ Singapore có thể được nghiên cứu, chọn lọc và vận dụng một cách phù hợp. Việc học hỏi kinh nghiệm quốc tế, trong đó có mô hình của Singapore, chính là một bước đi quan trọng giúp Việt Nam củng cố niềm tin xã hội, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững, công bằng và liêm chính./.

(1) Кувакова И. М., Устинкин С. В. Рудакова Е. К. Лингвистическая безопасность как социально-политический фактор и инструмент доверия или дискриминации // Власть. 2019. Т. 27. № 4. С. 117 - 122.

(2) Кувакова И. М. Явление социальной самоорганизации, «картина мира» и их объективное отражение в общественном мироустройстве // Ученые записки Российской академии предпринимательства: Роль и место цивилизованного предпринимательства в экономике России/ Агентство печати «Наука и образование». 2019. Т. 18. № 1. С. 235 - 240.

(3) Карагодин Н., Карагодина И. Формирование корпуса государственных служащих Сингапура // Международные отношения. 2011. № 2. С. 78 - 85.